

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ

Số: 33 /ILS-TCKT

V/v đính chính thông tin BCTC riêng và hợp nhất quý
4/2024 đã công bố; giải trình KQKD quý 4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.

Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế

Mã chứng khoán: ILS

Địa chỉ trụ sở chính: 17 Đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội.

Công ty xin đính chính số liệu báo cáo tài chính riêng và hợp nhất, giải trình
kết quả kinh doanh quý 4/2024.

A. Đính chính số liệu:

Ngày 22/01/2025, công ty đã công bố Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý
4/2024 theo văn bản số 23/ILS-TCKT. Do công ty mới thu thập được báo cáo tài chính
của một đơn vị mà Công ty có vốn góp nên công ty hạch toán bổ sung khoản doanh thu
tài chính là 9.242.448.000 đồng. Vì vậy, Công ty xin đính chính lại số liệu báo cáo tài
chính riêng và hợp nhất quý 4/2024, số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số liệu trước đính chính		Số liệu sau đính chính		Ghi chú
		Quý 4/2024	Lũy kế 31/12/2024	Quý 4/2024	Lũy kế 31/12/2024	
I	Báo cáo tài chính riêng					
1	Cân đối kế toán					
1.1	Các khoản phải thu khác - 136		74.504.786.733		83.747.234.733	
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - 421		(71.814.245.536)		(62.571.797.536)	
2	Báo cáo kết quả kinh doanh					
2.1	Doanh thu hoạt động tài chính - 21	(329.007.653)	11.550.284.576	8.913.440.347	20.792.732.576	

2.2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế - 50	(1.817,179.688)	3.293.645.450	7.425.268.312	12.536.093.450
2.3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp - 60	(1.817,179.688)	3.293.645.450	7.425.268.312	12.536.093.450
II	Báo cáo tài chính hợp nhất				
1	Cân đối kế toán				
1.1	Các khoản phải thu khác - 136		76.401.111.406		85.643.559.406
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - 421		(71.436351.925)		(62.220.903.925)
2	Báo cáo kết quả kinh doanh				
2.1	Doanh thu hoạt động tài chính - 21	(219.304547)	10.626.225.097	9.023.143.453	19.868.673.097
2.2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế - 50	(264.289.646)	7.626.664.277	8.978.158.354	16.869.112.277
2.3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp - 60	(604.647.198)	6.296.440.541	8.637.800.802	15.538.888.541
3	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
3.1	Lợi nhuận trước thuế - 01		7.626.664.277		16.869.112.277
3.2	Tăng giảm các khoản phải thu - 09		(40.297.764.546)		(49.540.212.546)

B. Giải trình kết quả hoạt động kinh doanh quý 4 năm 2024:

1. Số liệu kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Quý 4 năm 2024	Quý 4 năm 2023	Giá trị
Báo cáo tài chính riêng	(1)	(2)	(1) - (2)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.425.268.312	10.903.603.069	(3.478.334.757)
Báo cáo tài chính hợp nhất			
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.637.800.802	11.996.430.659	(3.358.629.857)

2. Giải trình lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính riêng + hợp nhất: Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4 năm 2024 thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể:

+ Khoản doanh thu tài chính, thu nhập khác giảm so với quý 4/2023 là 29,7 tỷ đồng.

+ Khoản chi phí trích lập dự phòng đầu tư tài chính, CP QLDN giảm so với quý 4/2023 là: 25,2 tỷ đồng.

+ Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nên lợi nhuận gộp quý 4/2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023.

Chính các yếu tố trên dẫn đến kết quả kinh doanh quý 4/2024 giảm so với quý 4/2023.

Công ty Cổ phần Đầu Tư Thương mại và Dịch vụ Quốc tế xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán được biết.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Hoàng Thao

